

Số: 10 /QĐ-BTG

Ninh Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN ISO 9001:2015**

TRƯỞNG BAN TÔN GIÁO TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ban Tôn Giáo tỉnh Ninh Bình phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/QĐ-BTG ngày 30/10/2020 của Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Phòng Hành chính - Tổng hợp, phòng Nghiệp vụ; Thành viên Ban Chỉ đạo ISO; công chức, người lao động của Ban chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Khoa học & Công nghệ;
- Lưu: VT, HCTH.

TRƯỞNG BAN



Dương Đại Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
BAN TÔN GIÁO TỈNH NINH BÌNH
(LẦN THỨ 2)

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ban phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo
(Theo phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-BTG ngày 11 tháng 9 năm 2024)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Ninh Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2024

TRƯỞNG BAN



Dương Đại Đồng



PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TÔN GIÁO ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ
HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-BTG ngày 11 tháng 9 năm 2024)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Lần ban hành	Ghi chú
I. Quy trình theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng				
1.	Chính sách chất lượng	CSCL	02	
2.	Mục tiêu chất lượng	MTCL	02	
3.	Bản mô tả mô hình Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	BMT	02	
4.	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu và hồ sơ)	QT-01	02	
5.	Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội	QT-02	02	
6.	Quy trình đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng	QT-03	02	
7.	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục	QT-04	02	
II. Quy trình giải quyết TTHC				
8.	Quy trình đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-01/PNV	02	
9.	Quy trình đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-02/PNV	02	
10.	Quy trình đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-03/PNV	02	
11.	Quy trình đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	QT-04/PNV	02	
12.	Quy trình đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	QT-05/PNV	02	
13.	Quy trình đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	QT-06/PNV	01	



14.	Quy trình đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập-trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	QT-07/PNV	01	
15.	Quy trình đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	QT-08/PNV	01	
16.	Quy trình thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	QT-09/PNV	01	
17.	Quy trình đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	QT-10/PNV	02	
18.	Quy trình đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	QT-11/PNV	02	
19.	Quy trình đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-12/PNV	02	
20.	Quy trình đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	QT-13/PNV	02	
21.	Quy trình Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	QT-14/PNV	02	
22.	Quy trình đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-15/PNV	02	
23.	Quy trình đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	QT-16/PNV	02	
24.	Quy trình đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	QT-17/PNV	02	
25.	Quy trình thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	QT-18/PNV	02	

26.	Quy trình thông báo tổ chức quyền góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối với trường hợp quyền góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP	QT-19/PNV	01	
27.	Quy trình đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-20/PNV	02	
28.	Quy trình thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-21/PNV	02	
29.	Quy trình thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-22/PNV	02	
30.	Quy trình đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-23/PNV	02	
31.	Quy trình đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-24/PNV	02	
32.	Quy trình thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-25/PNV	02	
33.	Quy trình thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-26/PNV	02	
34.	Quy trình thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-27/PNV	02	

35.	Quy trình thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-28/PNV	02	
36.	Quy trình thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-29/PNV	02	
37.	Quy trình thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	QT-30/PNV	02	
38.	Quy trình thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-31/PNV	02	
39.	Quy trình thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-32/PNV	02	
40.	Quy trình đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	QT-33/PNV	02	
41.	Quy trình thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	QT-34/PNV	02	
42.	Quy trình thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	QT-35/PNV	02	
43.	Quy trình thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	QT-36/PNV	02	
44.	Quy trình đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	QT-37/PNV	02	

45.	Quy trình đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	QT-38/PNV	02	
46.	Quy trình đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	QT-39/PNV	02	
47.	Quy trình thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-40/PNV	01	
III. Quy trình nội bộ				
48.	Quy trình quản lý văn bản đi, đến và lưu, nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan	QT-01/HCTH	02	
49.	Quy trình tổ chức các cuộc họp giao ban	QT-02/HCTH	02	
50.	Quy trình quản lý trang thiết bị văn phòng, ô tô cơ quan	QT-03/HCTH	02	
51.	Quy trình đăng ký và tổ chức theo dõi lịch công tác tuần	QT-04/HCTH	02	
52.	Quy trình xin nghỉ phép, xin nghỉ ốm hoặc xin nghỉ việc riêng của cán bộ, công chức, lao động hợp đồng	QT-05/HCTH	02	

Ninh Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2024

BẢN XÁC NHẬN

**Hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN
ISO 9001:2015 tại Ban Tôn Giáo**

TRƯỞNG BAN TÔN GIÁO TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

XÁC NHẬN

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Ban Tôn Giáo tỉnh Ninh Bình có hiệu lực đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng tiêu chuẩn quốc gia và mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng của Bộ Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ, Sở KH&CN (để b/c);
- Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, HCTH.

TRƯỞNG BAN



Dương Đại Đồng